***Mẫu số 2***

**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN**

**ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

**CHUYÊN ĐỀ “XANH – SẠCH – ĐẸP, ĐẢM BẢO ATVSLĐ” NĂM ………**

*(Kèm theo tờ trình số ……./ ngày …/…/20….)*

**A. Tập thể:**

**1. …………………**

**2. …………………**

**B. Cá nhân:**

**1. …………………**

**2. …………………**

***Lưu ý***: ghi rõ ràng, không viết tắt, chỉ ghi chức vụ Công đoàn và chuyên môn cao nhất.

***Mẫu số 3***

**DANH SÁCH VÀ TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN**

**ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ “XANH - SẠCH - ĐẸP,**

**BẢO ĐẢM ATVSLĐ”**

*(Kèm theo tờ trình số ……./ ngày …/…/20….)*

**I. Tập thể:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đơn vị** | **CĐ cấp trên quản lý trực tiếp** | **Tóm tắt thành tích**  *(Chỉ ghi những thành tích tiêu biểu, ghi rõ các danh hiệu và hình thức khen thưởng về ATVSLĐ đã được nhận trong 02 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng)* | **Hình thức đề nghị khen thưởng** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**II. Cá nhân:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên, năm sinh** | **Chức vụ, đơn vị công tác** | **Tóm tắt thành tích**  *(Chỉ ghi những thành tích tiêu biểu; một số sáng kiến tiêu biểu; ghi rõ các danh hiệu và hình thức khen thưởng về ATVSLĐ đã được nhận trong 02 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng)* | **Hình thức đề nghị khen thưởng** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**

**CHỦ TỊCH**

*(ký, đóng dấu)*

***Mẫu số 4***

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ………………..** | **CỘng hoà xã hỘi cHỦ nghĩa vIỆt nam**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **————————————**  *………, ngày…. tháng…. năm …* |

**BÁO CÁO thành tích TẬp tHỂ**

**Đề nghị tặng Bằng khen**

**phong trào thi đua chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”**

**Năm** ………….

**A/ Đặc điểm, tình hình:**

- Tên đơn vị: ………..……………………………………………………………..

- Tổng số đoàn viên công đoàn/ Tổng số CNVCLĐ ……………………………..

- Những đặc điểm của đơn vị: .……….....…………………………………………

**B/ Những thành tích xuất sắc chủ yếu:**

*1. Tổ chức bộ máy làm công tác an toàn vệ sinh lao động tại đơn vị:*

- Tổ chức bộ máy và phân công cán bộ theo dõi công tác ATVSLĐ, bộ phận y tế (hoặc trang bị y tế thiết yếu tại nơi làm việc), bộ phận chỉ đạo, thực hiện công tác ATVSLĐ đối với đơn vị hành chính sự nghiệp.

- Phân cấp trách nhiệm về an toàn vệ sinh lao động trong đơn vị.

- Tổ chức và hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên (tổng số ATVSV, phụ cấp ATVSV)

*2. Lập và thực hiện kế hoạch ATVSLĐ ở cơ sở lao động, hoặc chương trình công tác ATVSLĐ đối với đơn vị HCSN.*

*3. Thực hiện các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, biện pháp làm việc an toàn, chế độ chính sách ATVSLĐ:*

- Thực hiện và xây dựng nội quy lao động, quy trình, quy phạm làm việc an toàn, phòng chống cháy nổ.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, huấn luyện về ATVSLĐ.

- Đăng ký, kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Thực hiện các chính sách chế độ ATVSLĐ (trang cấp phương tiên bảo vệ cá nhân, khám sức khoẻ định kỳ, bồi dưỡng bằng hiện vật, thời giờ làm việc, nghỉ ngơi, chế độ đối với lao động nữ, lao động vị thành niên…).

- Tự kiểm tra về ATVSLĐ, giải quyết các kiến nghị của công nhân lao động về ATVSLĐ.

- Thực hiện thống kê, báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; sơ tổng kết, báo cáo gửi lên cấp trên …

*4. Công đoàn cơ sở phối hợp với thủ trưởng đơn v*ị, NSDLĐ trong việc tổ chức phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”, Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động; xây dựng, thương lượng, ký kết và thực hiện thoả ước lao động tập thể hoặc đối thoại tại nơi làm việc hoặc nghị quyết Hội nghị CBCCVC, Hội nghị NLĐ có nội dung về ATVSLĐ, chất lượng bữa ăn giữa ca cho ngưởi lao động.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động Vì môi trường và ngày môi trường thế giới; tổ chức cho NLĐ tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

*5. Kết quả thực hiện phong trào phát huy sáng kiến và các công trình* cải thiện điều kiện lao động, xây dựng quy chế khen thưởng về ATVSLĐ; xây dựng văn hóa an toàn tại nơi làm việc.

*6. Đánh giá chung về kết quả hoạt động trong công tác ATVSLĐ:*

- Về cải thiện điều kiện lao động.

- Về tình hình sức khoẻ NLĐ, TNLĐ và BNN.

- Điểm chấm thi đua về phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”.

- Đề nghị danh hiệu khen thưởng.

**C/ Những thiếu sót tồn tại chủ yếu (nếu có).**

**D/ Các hình thức đã được khen thưởng** (trong 02 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng)

1. Danh hiệu thi đua:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm** | **Danh hiệu thi đua** | **Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; Cơ quan ban hành Quyết định** |
|  |  |  |
|  |  |  |

2. Hình thức khen thưởng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm** | **Hình thức khen thưởng** | **Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; Cơ quan ban hành Quyết định** |
|  |  |  |
|  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(ký tên và đóng dấu)* | **t.m Ban chẤp hành**  **ChỦ tỊch**  *(ký tên và đóng dấu)* |

**XÁC NHẬN CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**

*(ký tên và đóng dấu)*

***Mẫu số 8***

**BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ**

**“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM …..**

*(Dành cho Công đoàn cơ sở khu vực sự nghiệp, y tế, trường học)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM tối đa** | **ĐIỂM chấm** |
|  | **NỘI DUNG I**  **Công đoàn cơ sở phối hợp tốt với NSDLĐ, lãnh đạo đơn vị tổ chức phong trào thi đua “Xanh – Sạch – Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu** | **40** |  |
| 1.1 | Xây dựng chương trình hoặc kế hoạch phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua “Xanh – Sạch – Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” | 5 |  |
| 1.2 | Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc phối hợp thực hiện phong trào thi đua “Xanh – Sạch – Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” | 5 |  |
| 1.3 | Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ | 5 |  |
| 1.4 | - Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, người lao động thực hiện tốt các quy định ATVSLĐ.  - Tổ chức cho người lao động tham gia hoạt động cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp gọn gàng nơi làm việc. | 2  5 |  |
| 1.5 | Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho người lao động tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu:  - Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì Môi trường và Ngày Môi trường thế giới.  - Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện, nước, nguyên vật liệu, giấy, văn phòng phẩm, trang thiết bị làm việc; thực hiện “Tiết kiệm – Tái chế - Tái sử dụng”.  - Thu gom rác thải và phân loại rác tại nguồn; Xây dựng lối sống xanh, thân thiện với môi trường.  - Tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường tại nơi làm việc Xanh – sạch – Đẹp. | 1  2  2  2 |  |
| 1.6 | - Tổ chức tự kiểm tra công tác ATVSLĐ  - Giám sát chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm bữa ăn ca. | 2  2 |  |
| 1.7 | - Xây dựng và thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức có nội dung về ATVSLĐ, điều kiện làm việc, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn tại nơi làm việc.  - Tổ chức đối thoại, giải quyết kịp thời các vấn đề về ATVSLĐ, điều kiện làm việc, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn tại nơi làm việc | 3  4 |  |
|  | **NỘi dung II**  **Đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, chế độ chính sách bảo hộ lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc** | **40** |  |
| 2.1 | - Bố trí người làm công tác ATVSLĐ, người làm công tác y tế hoạt động có hiệu quả | 4 |  |
| 2.2 | - Xây dựng kế hoạch, nội quy, quy trình, biện pháp làm việc ATVSLĐ đầy đủ cho các máy, thiết bị, công việc. | 4 |  |
| 2.3 | - Tổ chức huấn luyện atvslđ đầy đủ, phù hợp công việc, nhiệm vụ của nlđ; đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện ATVSLĐ | 4 |  |
| 2.4 | - Máy, thiết bị, công trình, nhà xưởng, vật tư, hóa chất bảo đảm ATVSLĐ, được kiểm tra, kiểm định, bảo quản, bảo dưỡng tốt | 4 |  |
| 2.5 | - Có phương án, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện và đội phòng cháy chữa cháy tại chỗ | 4 |  |
| 2.6 | - Thực hiện tốt công tác quan trắc môi trường và thông báo công khai kết quả quan trắc tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.  - Thực hiện đầy đủ chế độ bồi dưỡng, phụ cấp độc hại cho NLĐ | 3  1 |  |
| 2.7 | - Có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn tương ứng | 3 |  |
| 2.8 | - Thực hiện tốt việc khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động | 5 |  |
| 2.9 | - Thực hiện tốt việc khai báo, điều tra, thống kế, báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.  - Thực hiện tốt chế độ chính sách bảo hộ lao động, chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, đào tạo nghề và bố trí công việc phù hợp cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. | 2  2 |  |
| 2.10 | - Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại phương tiện bảo vệ cá nhân cho nlđ | 3 |  |
|  | **nỘi dung IiI** Hiệu quả, kết quả | **20** |  |
| 3.1 | Không có tai nạn lao động nặng, làm nhiều người bị thương *(cứ có mỗi vụ tai nạn lao động nặng hoặc làm từ 02 người bị thương trở lên thì trừ 3 điểm, nhưng cũng chỉ trừ tối đa 9 điểm)* | 9 |  |
| 3. 2 | Không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp | 3 |  |
| 3.3 | Môi trường lao động không có yếu tố vượt quá tiêu chuẩn cho phép | 4 |  |
| 3.4 | Đơn vị, cơ sở, nhà xưởng phong quang, xanh, sạch, đẹp; điều kiện lao động được cải thiện; bữa ăn ca đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm | 4 |  |
|  | **TỔNG ĐIỂM** | **100** |  |

**TM. BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ TM.BCH CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**

*(ký tên, đóng dấu) (ký tên, đóng dấu)*